

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bãi chôn lấp chất thải rắn Long Mỹ đối với ô chôn lấp A-3

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 2011/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1090/QĐ-CTUBND ngày 24/5/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công trình: Bãi chôn lấp chất thải rắn Long Mỹ thuộc tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn;

Theo Văn bản số 3764/UBND-KT ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về việc chủ trương điều chỉnh cục bộ quy hoạch Bãi chôn lấp chất thải rắn Long Mỹ;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 206/TTr-SXD ngày 15/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bãi chôn lấp chất thải rắn Long Mỹ đối với ô chôn lấp A-3.

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch điều chỉnh xây dựng: Thuộc thôn Thanh Long, Xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp: Ô chôn lấp A-4;
- Phía Nam giáp: Khu xử lý rác thải Y tế;
- Phía Đông giáp: Đường quy hoạch số 03;

- Phía Tây giáp: Ô chôn lấp A-1.

Quy mô lập quy hoạch: 4,33 ha.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Điều chỉnh cục bộ quy hoạch, phục vụ kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt (sử dụng công nghệ ủ sinh học làm phân hữu cơ), đáp ứng nhu cầu hiện nay.

- Làm cơ sở cho việc quản lý và đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

4. Nhiệm vụ thiết kế: Thực hiện theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù. Bao gồm:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, hiện trạng đất xây dựng, dân cư, xã hội, kiến trúc, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật, khả năng đáp ứng nhu cầu của xử lý chất thải...; các quy định của quy hoạch chung, quy hoạch phân khu có liên quan đến khu vực lập quy hoạch.

b) Xác định chỉ tiêu sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật cho khu vực lập điều chỉnh quy hoạch, nội dung xây dựng các công trình,...

c) Quy hoạch điều chỉnh cục bộ sử dụng đất; xác định chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, tầng cao công trình, khoảng lùi công trình đối với từng lô đất; vị trí, quy mô bãi chứa, các công trình... trong Nhà máy xử lý chất thải rắn.

d) Xác định chiều cao công trình, cốt sàn và chiều cao tầng; hàng rào và các vật thể kiến trúc khác; khoảng cách an toàn về môi trường; tổ chức cây xanh nội bộ, cây xanh cách ly.

đ) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật được bố trí đến mạng lưới đường nội bộ, bao gồm các nội dung sau:

- Xác định cốt xây dựng đối với từng lô đất; mạng lưới giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng; xác định vị trí, quy mô bãi rác trên hoặc dưới mặt đất (nếu có);....

- Xác định nhu cầu và nguồn cấp nước; vị trí, quy mô các công trình, trạm bơm nước; bể chứa, mạng lưới đường ống cấp nước và các thông số kỹ thuật chi tiết khác;

- Xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp năng lượng (điện, khí đốt); vị trí, quy mô các trạm điện, trạm khí đốt; mạng lưới đường dẫn và chiếu sáng,...

- Xác định nhu cầu và công trình hạ tầng viễn thông;

- Xác định lượng nước mặt, nước thải, thải, chất thải rắn; xử lý nước rỉ rác; mạng lưới thoát nước; vị trí, quy mô các công trình xử lý nước thải, chất thải rắn.

e) Đánh giá môi trường chiến lược:

- Đánh giá hiện trạng, xác định các vấn đề môi trường chính tại khu vực lập quy hoạch.

- Đề xuất các biện pháp phòng ngừa và thứ tự ưu tiên thực hiện.

- Phân tích, dự báo những tác động tích cực và tiêu cực ảnh hưởng đến môi trường; đề xuất hệ thống các tiêu chí bảo vệ môi trường để đưa ra các giải pháp quy hoạch không gian, kiến trúc và hạ tầng kỹ thuật tối ưu cho khu vực quy hoạch;...

- Dự báo, đánh giá tác động môi trường của phương án quy hoạch.

- Đánh giá hiện trạng môi trường về điều kiện địa hình; các vấn đề khác về văn hóa, xã hội, cảnh quan thiên nhiên.

- Đề xuất các giải pháp cụ thể giảm thiểu, khắc phục tác động đến môi trường đô thị khi triển khai thực hiện quy hoạch;

- Lập kế hoạch giám sát môi trường về kỹ thuật, quản lý quan trắc môi trường.

g) Sơ bộ xác định nhu cầu vốn và đề xuất nguồn lực thực hiện.

h) Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch.

5. Các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất – hạ tầng kỹ thuật: Áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng số QCVN 01:2008/BXD; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về "các công trình hạ tầng kỹ thuật" số 07:2016/BXD và các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

6. Thành phần hồ sơ sơ đồ án: Thực hiện theo Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

7. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 297.888.000 đồng (Hai trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi tám ngàn đồng chẵn), trong đó:

Chi phí thiết kế quy hoạch	166.227.747	đồng
Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	23.438.000	đồng
Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	4.261.000	đồng
Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	18.587.000	đồng
Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch	16.018.000	đồng
Chi phí công bố quy hoạch	4.986.000	đồng

8. Nguồn vốn: Vốn Ngân sách thành phố Quy Nhơn.

9. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án quy hoạch trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức lập quy hoạch, trình Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K1, K4, K10, K14.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng